|  |  |
| --- | --- |
|  **UỶ BAN NHÂN DÂN****THỊ XÃ HỒNG LĨNH**Số: /BC-UBND  |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT AM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hồng Lĩnh, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ**

**1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở**

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Luật

 Sau khi Luật Hòa giải ở cơ sở được ban hành, Ủy ban nhân dân thị xã đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải cơ sở trên địa bàn thị xã, đồng thời đưa nội dung phổ biến các quy định của Luật vào kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm. Trên cơ sở kế hoạch của UBND thị xã, các cơ quan, đơn vị và các phường, xã đã xây dựng kế hoạch phổ biến Luật này tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình và tổ chức thực hiện; đồng thời hàng năm, hàng quý, phòng Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã đã có Công văn hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, phường, xã phổ biến pháp luật trong quý, trong đó có nội dung tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở**.** Cùng với đó hàng năm, Ủy ban nhân dân thị xã giao phòng Tư pháp tham mưu văn bản chỉ đạo hướng dẫn việc triển khai thi hành Luật và hướng dẫn nghiệp vụ hòa giải cho UBND các phường, xã để chỉ đạo thực hiện tại cơ sở

Ủy ban nhân dân thị xã thường xuyên chỉ đạo các phường, xã cũng cố và kiện toàn tổ chức của các tổ hòa giải, hòa giải viên, đặc biệt là sau các kỳ đại hội Chi bộ, bầu cử Thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thị xã, nhân sự của các thôn, tổ dân phố có sự thay đổi thì được UBND các phường, xã tiến hành kiện toàn tổ chức của Tổ hòa giải và hòa giải viên kịp thời đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

Từ khi Luật Hòa giải cơ sở được ban hành đến nay, trong 10 năm đã tổ chức 16 Hội nghị tuyên truyền về Luật Hòa giải và tập huấn nghiệp vụ hòa giải cho Hòa giải viên cơ sở với tổng số hơn 3.100 người tham dự; bên cạnh đó thực hiện việc tuyên truyền thông qua Cổng thông tin điện tử thị xã, thông qua hệ thống truyền thanh thị xã và cơ sở; biên soạn, in ấn và cấp phát tờ gấp tuyên truyền về Luật Hòa giải cơ sở cho các hòa giải viên và Nhân dân trên địa bàn thị xã, số lượng hơn 5.345 tờ. Việc sơ kết, tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải cơ sở ở thị xã được tiến hành đều đặn lồng ghép với sơ kết, tổng kết công tác Tư pháp.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở

Hàng năm Phòng Tư pháp đều tham mưu UBND thị xã phối hợp Sở Tư pháp tập huấn nghiệp vụ công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên cơ sở trên địa bàn thị xã, đặc biệt trong năm 2022, Phòng Tư pháp đã tổ chức 6 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ hòa giải và tuyên truyền các quy định của pháp luật về thừa kế cho tất cả hòa giải viên cơ sở của 52 thôn, tổ dân phố trên địa bàn thị xã. Năm 2023, UBND thị xã phối hợp với Sở Tư pháp, Hội Luật gia tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho Tổ trưởng và thư ký 52 tổ hòa giải trên địa bàn. Phòng Tư pháp phối hợp Hội LH Phụ nữ thị xã tổ chức tập huấn nghiệp vụ hòa giải cho các hòa giải viên cơ sở là cán bộ các chi hội trên địa bàn thị xã.

d) Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng công tác hòa giải cơ sở

Trong 10 năm qua, hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở đều được Phòng Tư pháp phối hợp Ủy ban mặt trận tổ quốc thị xã và UBND các phường, xã kiểm tra gắn với việc kiểm tra công tác Tư pháp hàng năm, qua kiểm tra biểu dương, khen thưởng các tổ hòa giải và hòa giải viên thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế để có những giải pháp khắc phục trong thời gian tới. Cùng với đó hàng năm công tác Hòa giải ở cơ sở được sơ kết, tổng kết gắn với việc sơ kết, tổng kết công tác Tư pháp

e) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

 - Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở của cơ quan, đơn vị, địa phương: Ở cả cấp thị xã và cấp xã, đều do công chức Tư pháp phụ trách, tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở. Đội ngũ đều có trình độ đại học, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu. Ở cấp xã, so với thời điểm trước khi Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 được ban hành thì đội ngũ công chức phụ trách công tác quản lý nhà nước về công tác hòa giải hiện nay có chất lượng cao hơn vì hiện nay cơ bản công chức Tư pháp - hộ tịch (trước đây có trình độ trung cấp) đã học và được cấp Bằng đại học. Mặt khác, thời gian, kinh nghiệm công tác nhiều hơn so với năm 2013.

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở:Chủ yếu được bố trí trong nguồn kinh phi phổ biến, giáo dục pháp luật, từ năm 2013 đến năm 2021 hầu như các phường, xã chưa hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các tổ hòa giải theo quy định của Thông tư liên tịch 100/2014/TTLT-BTC-BTP (100.000 đồng/tổ/tháng). Đến năm 2022 thì các phường, xã đã hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các tổ hòa giải theo quy định.

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở:Chưa thực hiện được, chủ yếu thực hiện từ nguồn kinh phí từ ngân sách.

**2. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các bộ, cơ quan ngang bộ với cơ quan Tư pháp trong công tác hòa giải ở cơ sở**

 Ủy ban MTTQ thị xã phối hợp với UBND thị xã đã giao cho Phòng Tư pháp kiểm tra, thống kê số liệu về công tác hòa giải. Thông qua công tác kiểm tra, việc thực hiện tại địa phương, đã kịp thời hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đưa ra các giải pháp để việc triển khai, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở có kết quả tốt hơn.

 Sau khi Luật hòa giải có hiệu lực thi hành, Ban Thường trực UBMTTQ thị xã đã xây dựng kế hoạch triển khai sâu rộng từ phường, xã đến đến Ban công tác Mặt trận các thôn, tổ dân phố, phối hợp với các cấp các ngành chức năng tích cực truyên truyền pháp luật về hòa giải đến các tầng lớp nhân dân thông qua các hội nghị ở thôn và hệ thống loa truyền thanh cơ sở…, qua đó đã nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân chấp hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở kịp thời giải quyết các tranh chấp, các mâu thuẫn bằng biện pháp hòa giải, thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện pháp luật về hòa giải trên địa bàn; kịp thời xem xét giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện ở địa phương.

Ủy ban MTTQ đã phối hợp với UBND thị xã chỉ đạo Phòng Tư Pháp hướng dẫn, chỉ đạo phường, xã, khu dân cư đưa nội dung thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở vào xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, trong đó đề ra các biện pháp duy trì, bảo vệ trật tự an toàn xã hội; phát hiện kịp thời và đấu tranh với mọi hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, giải quyết những mâu thuẫn, giữ gìn sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư, góp phần hỗ trợ tích cực cho hoạt động quản lý nhà nước bằng pháp luật, giảm thiểu những tác động tiêu cực phát sinh, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa trong các khu dân cư.

Ủy ban MTTQ thị xã đã hướng dẫn và chỉ đạo Ủy ban MTTQ các phường, xã, Ban công tác Mặt trận các tổ dân phố, thôn phối hợp thực hiện tuyên truyền pháp luật và vận động nhân dân trong các cuộc hòa giải, công tác rà soát, cũng cố, kiện toàn tổ chức, theo dõi kiểm tra hoạt động hòa giải ở các thôn, tổ dân phố, giới thiệu những người đủ tiêu chuẩn để bầu làm hòa giải viên hoặc đề xuất miễn nhiệm các thành viên tổ hòa giải không còn đủ tiêu chuẩn. Tạo điiều kiện cho các thành viên của mình tham gia tích cực vào công tác hòa giải. Động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng, củng cố tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở với việc xây dựng, thực hiện các cuộc vận động, phong trào quần chúng ở địa phương.

Trong các tổ hòa giải, nòng cốt là sự tham gia của MTTQ và các tổ chức thành viên của Mặt trận như: Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân và những người có uy tín tại địa phương.

**3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở**

- Số lượng tổ hòa giải và hòa giải viên: Trên toàn thị xã có 52 tổ hòa giải trên tổng số 52 tổ dân phố, thôn; với tổng số hòa giải viên là 346 người. Hàng năm được cũng cố và kiện toàn đảm bảo số lượng và chất lượng.

- Hoạt động của Tổ hòa giải: Trong 10 năm qua, trên địa bàn thị xã các tổ hòa giải đã tiến hành hòa giải 533 vụ việc, trong đó hòa giải thành 450 vụ việc, tỷ lệ hòa giải thành là 84%, hòa giải không thành 83 vụ việc; lĩnh vực phát sinh nhiều mâu thuẫn, tranh chấp được hòa giải là: lĩnh vực tranh chấp đất đai, thừa kế, hôn nhân và gia đình.

- Trong 10 năm qua thị xã đã chỉ đạo các phường, xã xây dựng ở mỗi phường xã một mô hình “ hòa giải điểm” để từ đó các tổ hòa giải trên địa bàn học tập kinh nghiệm để thực hiện tốt ở tổ hòa giải của mình. Ngày 15/9/2023, Ủy ban nhân dân thị xã ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND về việc xây dựng Tổ Hòa giải mẫu trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh. Thực hiện Kế hoạch của UBND thị xã tất cả các phường, xã trên địa bàn đã xây dựng, đánh giá và ra mắt các tổ hòa giải mẫu để từ đó các tổ hòa giải trên địa bàn học tập và nhân rộng mô hình các tổ hòa giải mẫu từ đó để các hòa giải viên kết hợp hoạt động hòa giải với tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật làm cho mọi người dân ở cơ sở nắm bắt được các quy định của pháp luật để góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội để góp phần phát triển kinh tế trên địa bàn.

**4. Đánh giá chung**

Trong 10 năm qua, từ khi Luật Hòa giải ở cơ sở có hiệu lực thi hành, hoạt động hòa giải trên địa bàn đã từng bước đi vào nề nếp, chất lượng hòa giải ngày càng được nâng cao, số việc việc hòa giải thành chiếm tỷ lệ ngày càng cao, nhờ vậy tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ngày càng ổn định. Cấp ủy, chính quyền các địa phương đã quan tâm nhiều hơn đến công tác hòa giải ở cơ sở, tuy nhiên bên cạnh đó cũng có một số địa phương còn xem nhẹ công tác này.

**II. HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN; BẤT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ** **(NẾU CÓ)**

 **1. Tồn tại, hạn chế**

 - Các vụ việc phát sinh cần hòa giải ở cơ sở vẫn còn nhiều, việc tranh chấp trên các lĩnh vực ngày càng phức tạp, sự hiểu biết của một bộ phận nhân dân còn hạn chế.

 - Thành viên tổ hòa giải thường xuyên thay đổi, nên việc giải quyết tranh chấp tại các khu dân cư còn gặp nhiều khó khăn.

 - Công tác hòa giải hiện nay vẫn còn có một số hạn chế như: ở một số địa phương chưa thực sự nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác hòa giải đối với đời sống xã hội, vì vậy thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác này; đội ngũ hòa giải viên còn thiếu phương pháp, kỹ năng và kiến thức pháp luật chuyên sâu về hòa giải; một số cán bộ tư pháp - hộ tịch ở cơ sở còn hạn chế về năng lực, chuyên môn nghiệp vụ; một số tổ hòa giải chưa thực hiện đúng theo quy trình về công tác hòa giải ở cơ sở, còn xem việc hòa giải là đơn giản, chỉ mời các bên tiến hành hòa giải miệng, không vào sổ thống kê hồ sơ, nhất là đối với những vụ việc hòa giải thành, nên việc thống kê, báo cáo tỷ lệ hòa giải thành ở cơ sở thấp hơn so với vụ việc hòa giải trên thực tế.

 - Mặt khác, các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân, nhất là tranh chấp trong lĩnh vực đất đai ngày càng gia tăng và phức tạp hơn, trong khi số lượng và trình độ của hòa giải viên còn hạn chế nên đã ảnh hưởng rất nhiều đến hiệu quả hòa giải

 - Kinh phí dành cho công tác hòa giải ở cơ sở chủ yếu nằm trong kinh phí tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nên còn hạn hẹp, chủ yếu phục vụ cho hoạt động tập huấn, hội nghị tuyên truyền, cung cấp tài liệu cho hòa giải, mức kinh phí đang thực hiện ở mức tối thiểu Luật định, chưa đáp ứng trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ về công tác hoà giải.

 **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

 - Nhiều quy định pháp luật còn chồng chéo, chưa rõ ràng, cụ thể, nên khi thực hiện hòa giải còn gặp nhiều khó khăn.

 - Công tác hòa giải ở cơ sở gặp nhiều khó khăn về kinh phí, trang thiết bị làm việc. Hòa giải viên hoạt động chủ yếu dựa trên tình thần tự nguyện, nên một thành viên trong tổ hoà giải cơ sở thiếu chủ động và nhiệt tình trong hoạt động hòa giải.

 **3. Bài học kinh nghiệm**

 - Kịp thời củng cố các tổ hoà giải tại các thôn nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ theo hướng dẫn của cấp trên về thực hiện Luật hoà giải cơ sở.

 - Các tổ hoà giải thực hiện tốt công tác hòa giải ở thôn, giảm bớt được đơn thư khiếu kiện khiếu nại ở cơ sở, tạo niềm tin trong nhân dân.

 - Cần phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đối với công tác hòa giải ở cơ sở, coi công tác hòa giải, hoạt động của các tổ hòa giải là khâu đầu tiên trong công tác quản lý nhà nước ở cơ sở. Phải nhận thức được rằng nếu các thành viên tổ hòa giải hoạt động có hiệu quả, thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến tận từng người dân tại các thôn, tổ dân phố thì sẽ hạn chế đến mức thấp nhất, thậm chí không có mâu thuẫn, tranh chấp xẩy ra từ đó sẽ làm ổn định tình hình tại địa phương, góp phần để phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở.

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Đề xuất, kiến nghị**

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Tư pháp tăng cường hơn nữa việc hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở; tập huấn công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác quản lý nhà nước về hoạt động này và cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; biên soạn, cấp phát tài liệu bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Đề nghị Sở Tư pháp Tổ chức diễn đàn để hòa giải viên các địa phương trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nghiệp vụ, chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Đề nghị UBND cấp xã bố trí kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính. Theo đó Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 300.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 400.000 đồng/vụ, việc; Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 150.000 đồng/tổ hòa giải/tháng. Đồng thời kịp thời củng cố các tổ hoà giải tại các thôn, tổ dân phố nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ theo hướng dẫn của cấp trên về thực hiện Luật hoà giải cơ sở.

**2. Giải pháp**

 - Hàng năm củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực của đội ngũ hòa giải viên nhằm tạo mạng lưới hòa giải viên làm tốt công tác hòa giải, có hiểu biết pháp luật và kỹ năng truyền đạt, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

 - Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác hòa giải ở cơ sở, tăng cường quản lý Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở, duy trì thường xuyên chế độ kiểm tra, báo cáo về tổ chức và hoạt động hòa giải, để từ đó nâng cao chất lượng hòa giải.

 - Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác hòa giải ở cơ sở. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải ở cơ sở để đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp; bố trí kinh phí hòa giải ở cơ sở đúng quy định./.

 **ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH**